

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÀM THUẬN BẮC
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 08/7/2022
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC,
TỈNH BÌNH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Võ Văn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Đặng Văn Minh;

2/ Bà Cao Thị Kim Yến.

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Văn Thanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

Ngày 08 tháng 7 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 265/2022/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2022, về việc “Ly hôn, Tranh chấp về nuôi con”; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 06/6/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 46/2022/QĐST-HNGĐ ngày 22/6/2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Vương Huyền T – Sinh năm 1989 (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố 1, phường P, quận 7, thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Bùi Văn C – Sinh năm 1991 (vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 29/3/2022, bản khai của nguyên đơn bà Vương Huyền T khai:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Bùi Văn C tổ chức lễ cưới vào năm 2011 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hồng Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc theo Giấy chứng nhận kết hôn ngày số 17/2011, quyền số 01/09 ngày 09/3/2011.

Việc cưới nhau là do hai bên tự nguyện sau thời gian tìm hiểu trong thời gian 01 năm. Sau khi cưới vợ chồng ở thành phố Hồ Chí Minh sau đó về Bình Thuận sinh sống. Vợ chồng sống hạnh phúc được khoảng 04 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do trong cuộc sống vợ chồng không hòa hợp, không cùng quan điểm sống, bất đồng trong việc dạy dỗ con cái, ông Cần thường xuyên ghen tuông vô cớ ảnh hưởng đến công việc của bà. Vợ chồng không còn sống chung với nhau từ khoảng năm 2018 cho đến nay. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa và bà yêu cầu xin được ly hôn với ông Bùi Văn C.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Bùi Quốc Bảo – Sinh ngày 06/10/2011 và Bùi Quốc An – Sinh ngày 19/7/2014. Hiện nay các con tên Bùi Quốc Bảo, Bùi Quốc An đang ở với bà. Khi ly hôn bà yêu cầu được quyền nuôi dưỡng 02 con chung và không yêu cầu ông Bùi Văn C cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản và nợ: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

Ngoài ra, ông Bùi Văn C vắng mặt nên bà yêu cầu Tòa giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị đơn ông Bùi Văn C đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án nhưng vắng mặt không có lý do nên Tòa án không thể tiến hành các thủ tục tố tụng như ghi lời khai, lập biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền:

Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn, nuôi con với bị đơn. Đây là tranh chấp về ly hôn, nuôi con. Bị đơn có địa chỉ tại thôn Liêm Bình, xã Hồng Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận được quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn bà Vương Huyền T vắng mặt tại phiên tòa, đã có đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 06/6/2022. Căn cứ khoản 1 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn.

Bị đơn ông Bùi Văn C đã được tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án theo quy định của pháp luật nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Về nội dung:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Bà Vương Huyền T và ông Bùi Văn C tổ chức lễ cưới vào năm 2011 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hồng Liêm, huyện Hàm Thuận Bắc theo Giấy chứng nhận kết hôn ngày số 17/2011, quyển số 01/09 ngày 09/3/2011. Đây là hôn nhân hợp pháp, phù hợp với quy định tại các Điều 8, 9 Luật hôn nhân và gia đình. Bà Vương Huyền T cho rằng vợ chồng sống hạnh phúc được 04 năm thì phát sinh mâu thuẫn và nguyên nhân mâu thuẫn là do trong cuộc sống vợ chồng không hòa hợp, không cùng quan điểm sống, bất đồng trong việc dạy dỗ con cái, ông Cần thường xuyên ghen tuông vô cớ ảnh hưởng đến công việc của bà. Vợ chồng bà không còn sống chung với nhau từ khoảng năm 2018 cho đến nay. Nay bà xác định tình cảm vợ chồng không còn nữa và nguyện vọng của bà là yêu cầu xin được ly hôn với ông Bùi Văn C.

Từ giai đoạn thụ lý vụ án cho đến khi Tòa án mở phiên tòa, Tòa án đã nhiều lần triệu tập ông Bùi Văn C nhưng ông Bùi Văn C cố tình lẩn tránh, vắng mặt không có lý do. Việc đó thể hiện ý thức xem thường pháp luật, không thiết tha gì đến hạnh phúc và hôn nhân của mình. Do đó, Hội đồng xét xử nhận định quan hệ hôn nhân giữa bà Vương Huyền T và ông Bùi Văn C thực tế đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, yêu cầu được ly hôn của bà Vương Huyền T là có căn cứ nên chấp nhận.

- *Về con chung*: Bà Vương Huyền T và ông Bùi Văn C có 02 con chung tên Bùi Quốc Bảo – Sinh ngày 06/10/2011 và Bùi Quốc An – Sinh ngày 19/7/2014. Hiện nay các con tên Bùi Quốc Bảo, Bùi Quốc An đang ở với bà Trang.

Tại đơn khởi kiện cũng như tại bản khai, bà Vương Huyền T yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi dưỡng 02 con tên Bùi Quốc Bảo – Sinh ngày 06/10/2011 và Bùi Quốc An – Sinh ngày 19/7/2014, không yêu cầu ông Bùi Văn C cấp dưỡng nuôi con.

Xét yêu cầu nuôi con của bà Vương Huyền T, Hội đồng xét xử thấy rằng: Các con tên Bùi Quốc Bảo và Bùi Quốc An từ khi sinh ra cho đến nay đều ở với bà **Trang** do bà **Trang** chăm sóc, giáo dục và các con cũng có nguyện vọng được ở với bà **Trang**; ông **Cần** không đến Tòa để nêu ý kiến. Vì vậy, giao các con chung tên Bùi Quốc Bảo, Bùi Quốc An cho bà **Trang** được quyền trực tiếp nuôi dưỡng là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Bà Vương Huyền T không yêu cầu ông Bùi Văn C cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Bà Vương Huyền T phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm theo Khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016.

Ông Bùi Văn C không phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 9, Điều 51, Điều 53, Điều 54, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân*: Chấp nhận đơn khởi kiện của bà Vương Huyền T về việc yêu cầu ly hôn với ông Bùi Văn C.

Bà Vương Huyền T được ly hôn với ông Bùi Văn C.

2. *Về con chung*:

Bà Vương Huyền T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Bùi Quốc Bảo – Sinh ngày 06/10/2011 và Bùi Quốc An – Sinh ngày 19/7/2014.

Bà Vương Huyền T không yêu cầu ông Bùi Văn C cấp dưỡng nuôi con.

Ông Bùi Văn C có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con mà không ai được cản trở.

3. *Về án phí*:

Bà Vương Huyền T phải chịu 300.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Bà Vương Huyền T đã nộp đủ 300.000đồng tạm ứng án phí theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0006188 ngày 20/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc, tỉnh Bình Thuận nên không nộp nữa.

Ông Bùi Văn C không chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*:

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại địa phương.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- Chi cục THADS huyện Hàm Thuận Bắc;
- **UBND nơi đăng ký kết hôn;**
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Võ Văn

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Võ Văn